TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày: 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P– THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trí T.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang H.

Ông Vũ Minh Đ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê M – Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H1 (Tức: P)**, sinh năm 1998; Nơi sinh: Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn P2, xã P1, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H2; Con bà: Hoàng Thị Kim D; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 763069 ngày 06/8/2021 của cơ quan Công an huyện P, phạt tiền H1 3.500.000^{đ} về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản (H1 đã chấp hành nộp tiền ngày 28/10/2021 biên lai số 0716078). (Theo danh chỉ bản số 240 lập ngày 15/10/2022 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại thôn P2, xã P1, huyện P, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

-Bị hại:

+ Ông Đào Xuân B, sinh năm 1968.

+ Anh Đào Văn T, sinh năm 1995.

Đều có HKTT: Thôn T, xã P1, huyện P, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Đình C (Tên gọi khác: Cu khật), sinh năm 1998; HKTT: Thôn Đ, xã P1, huyện P, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28/7/2022 Nguyễn Văn H1 (tức P) ở thôn P2, xã P1, huyện P, TP Hà Nội ngồi uống bia cùng Đặng Đình C (tức Cu Khật), sinh năm 1998 ở thôn Đ, xã P1, huyện P, thành phố Hà Nội tại quán hát PlayBoy ở khu vực chợ Đ, xã H, huyện P, TP Hà Nội. Tại quán lúc đó có anh Đào Văn T, sinh năm 1995 ở thôn T, xã P1, huyện P, TP Hà Nội cũng đến quán hát uống bia. Khi anh T đi ra bên ngoài phòng hát thì gặp Nguyễn Văn H1 và bên xảy ra to tiếng, chửi nhau, nhưng được mọi người can ngăn. Sau đo, H1 đi uống bia cùng bạn quán bia khác cũng ở khu vực chợ Đ.

Do bực tức việc cãi nhau, nên khoảng 02 giờ ngày 29/7/2022, anh T gọi điện thoại hẹn gặp H1 để nói chuyện. Sau khi nghe điện thoại, H1 liền thuê xe taxi đi đến thôn T, xã P1, huyện P, TP Hà Nội để gặp anh Triệu. Khi đi đến đầu làng thôn T, xã P1, H1 xuống xe taxi thì gặp anh T và anh Đào Văn T1 (tên gọi khác là Tư), sinh năm 1988 ở thôn T, xã P1, lúc này H1 nhìn thấy anh T cầm 01 bao tải trong đó có nhiều dao thò chuôi ra ngoài tải vứt xuống trệ đường. Tại đây, giữa H1 và anh T xảy ra xô sát rồi đánh nhau, H1 nhặt cầm 01 con dao nhọn chuôi hàn tuýp sắt trong bao tải do T vừa để ở trệ đường để đánh anh T thì bị anh T dùng dao chém vào lưng và được anh T1 can ngăn. Sau đó, H1 lấy cầm tiếp 01 dao nhọn chuôi hàn tuýp sắt ở trong bao tải (do T mang đến để ở trệ đường). H1 cầm 02 con dao chạy bỏ được một đoạn thì H1 vứt 02 con dao xuống trệ đường, rồi đi bộ tiếp.

Khi H1 ra đoạn đầu làng thôn T, xã P1, huyện P, TP Hà Nội thì gặp Đặng Đình C đi xe máy một mình đến, C nói H1 là do T gọi C đến (C cũng quen biết với T trước đó). H1 nói với C là H1 vừa bị T chém vào lưng, H1 rủ C "Vào nhà T đánh T", Cầu đồng ý và chở H1 đến nhà anh T.

Trên đường đi, H1 cầm 02 con dao nhọn hàn tuýp sắt tròn, đường kính khoảng 3cm, dài 1,5m, màu trắng, đầu tuýp sắt gắn con dao bầu nhọn, do H1 vừa lấy của T để ở đó. Khi đến nhà T, thấy cổng nhà anh T không khóa, H1 đứng ngoài chửi T rồi cùng C mỗi người cầm 01 con dao đi vào bên trong sân nhà T. Khi đi vào sân nhà T, H1 nhặt được 01 con dao dài khoảng 50cm, để ở cạnh tường nhà T. Lúc này, H1 nhìn thấy anh T đứng ở bên trong phòng ngủ, cửa ngoài bằng gỗ, ô kính đã chốt cửa. H1 cầm 02 con dao chém vào cửa phòng ngủ của nhà T để phá cửa xông vào đánh anh T. Lúc này, C đứng sau T cũng cầm dao nhọn hàn tuýp sắt chém tiếp 01 phát vào cửa phòng ngủ của anh T (cửa H1 vừa chém). H1 thò tay vào bên trong định mở chốt cửa thì bị anh T cầm 01 đoạn tuýp tròn, dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 2-3cm màu trắng vụt, nhưng H1 rút tay ra không trúng. Ngay sau đó, H1 vứt con dao nhặt ở nhà anh T xuống sân, rồi cùng

Cầu mỗi người 01 cầm dao nhọn hàn tuýp sắt đi ra ngoài đường. Đi được khoảng 20m, thì thấy T cầm dao đuổi theo. Thấy vậy, H1 và C quay lại, khi cách nhau khoảng 2m thì H1 cầm con dao nhọn hàn tuýp sắt chém về phía anh T nhiều nhát trúng vào phần đùi phải (bên trên đầu gối) và bắp tay gần bả vai tay bên trái. Cùng lúc đó, C cũng cầm con dao bầu hàn tuýp sắt đứng sau H1 chém về phía T 01 nhát nhưng không trúng. Sau đó, anh T chạy vào trong nhà, còn H1 và C đi về. Trên đường đi về ra cách đường bê tông ngõ nhà T khoảng 300m thì Nguyễn Văn H1 cầm vứt 02 con nhọn hàn tuýp sắt xuống trệ đường.

Hậu quả: Sau khi bị đánh bị thương tích, anh T đã đến Trạm y tế xã P sơ cứu vết thương, ngày 30/7/2022 đến bệnh viện Quân y 103 điều trị đến ngày 05/8/2022 ra viện về nhà.

Ngày 29/7/2022, anh Đào Văn T có đơn trình báo đề nghị giải quyết. Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trưởng. Thu giữ vật chứng: 01 dao bằng kim loại, dài 46cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 15cm, màu vàng, dài, phần lưỡi dao dài 31cm, phần mũi dao vát nhọn; 01 đoạn tuýp sắt tròn dài 54cm, màu trắng, đường kính 2,5cm. Đối với 02 con dao Nguyễn Văn H1 cầm sau khi chém anh T, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HDĐGTS ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện P sự kết luận: 14 ô kính bị vỡ KT (15 x 23)cm: 90.000^{đ}; các thanh gỗ giữa các ô kính gồm 05 thanh gỗ ngang 500.000^{đ}. Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là: 590.000^{đ}. Tài sản bị hư hỏng nêu trên là của ông Đào Xuân B (là bố đẻ của T).

Ngày 08/9/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định số 217 yêu cầu anh T đi giám định, nhưng anh T lý do bận công việc, chưa đi giám định. Đến ngày 11/9/2022, anh T có đơn xin rút đơn, từ chối giám định, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 12/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 218, trưng cầu Viện khoa học hình sự- BCA giám định thương tích đối với anh T, đồng thời ra Quyết định dẫn giải số 33 để dẫn giải anh Đào Văn T đi giám định, nhưng anh T không chấp hành, từ chối đi giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị can Nguyễn Văn H1 và Đặng Đình C mỗi người góp 32.500.000^{đ} để bồi thiệt hại tài sản của ông Đào Xuân B và bồi thường thương tích cho anh Đào Văn T với tổng là **65.000.000^{đ}**.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bản thân đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 29/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên

quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt Nguyễn Văn H1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 46cm, phần chuôi dao bằng gỗ màu vàng đường kính 3cm, dài 15cm, phần lưỡi dao vát nhọn dài 31cm; 01 đoạn tuýp sắt màu trắng dài 54cm, đường kính 2,5cm. Về dân sự: không xét. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H1 vi phạm trách nhiệm hình sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Do có mẫu thuẫn từ trước, nên khoảng 02 giờ 30' ngày 29/7/2022, do anh Đào Văn T ở thôn T, xã P1, huyện P, Hà Nội đã có mâu thuẫn cá nhân trước đó với Nguyễn Văn H1, Đặng Đình C. H1 rủ C đến nhà anh T để đánh T thì C đồng ý. Tại nhà của ông Đào Xuân B (là bố T) ở thôn T, xã P1, huyện P, thành phố Hà Nội thì H1 và C đều cầm dao chém vào cửa phòng ngủ của anh T, làm thiệt hại tài sản là 590.000 đồng. Bản thân Nguyễn Văn H1 ngày 06/8/2021 Cơ quan Công an huyện P, phạt tiền H1 3.500.000^{đ} về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn H1 đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự với tình tiết "Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản mà còn vi phạm". Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo H1 ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, không nhưng xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi xâm

hại sức khỏe của người khác theo Quyết định số 168b ngày 28/5/2020 của UBND xã P1, huyện P, TP Hà Nội, bị cáo đã nộp phạt ngày 28/5/2020. Do vậy việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H1 đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; bị cáo gây thiệt hại không lớn và đã bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt, không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Đối với Đặng Đình C có hành vi cùng H1 chém vào cửa của ông B làm hư hỏng tài sản trị giá 590.000 đồng và cùng H1 gây thương tích cho anh T, C chưa có tiền án, tiền sự gì. Cơ quan điều tra xử phạt hành chính đối với H1 về hành vi cố ý gây thương tích, xử phạt hành chính đối với C về hành vi cố ý gây thương tích và hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật. H1 khai bị anh T chém gây thương tích ở lưng nhưng không đi khám, từ chối giám định và không yêu cầu anh T bồi thường, cơ quan điều tra, viện kiểm sát không đề nghị xử lý là phù hợp.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không đề nghị gì nên Tòa không xét.

[4]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 46cm, phần chuôi dao bằng gỗ màu vàng đường kính 3cm, dài 15cm, phần lưỡi dao vát nhọn dài 31cm; 01 đoạn tuýp sắt màu trắng dài 54cm, đường kính 2,5cm

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H1** 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P1, huyện P, Thành phố Hà Nội kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm:

- 01 con dao bằng kim loại dài 46cm, phần chuôi dao bằng gỗ màu vàng đường kính 3cm, dài 15cm, phần lưỡi dao vát nhọn dài 31cm.

- 01 đoạn tuýp sắt màu trắng dài 54cm, đường kính 2,5cm

(Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện P theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/12/2022)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Văn H1 phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;

- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí T